

Số: TVHN-172 /DBQG

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

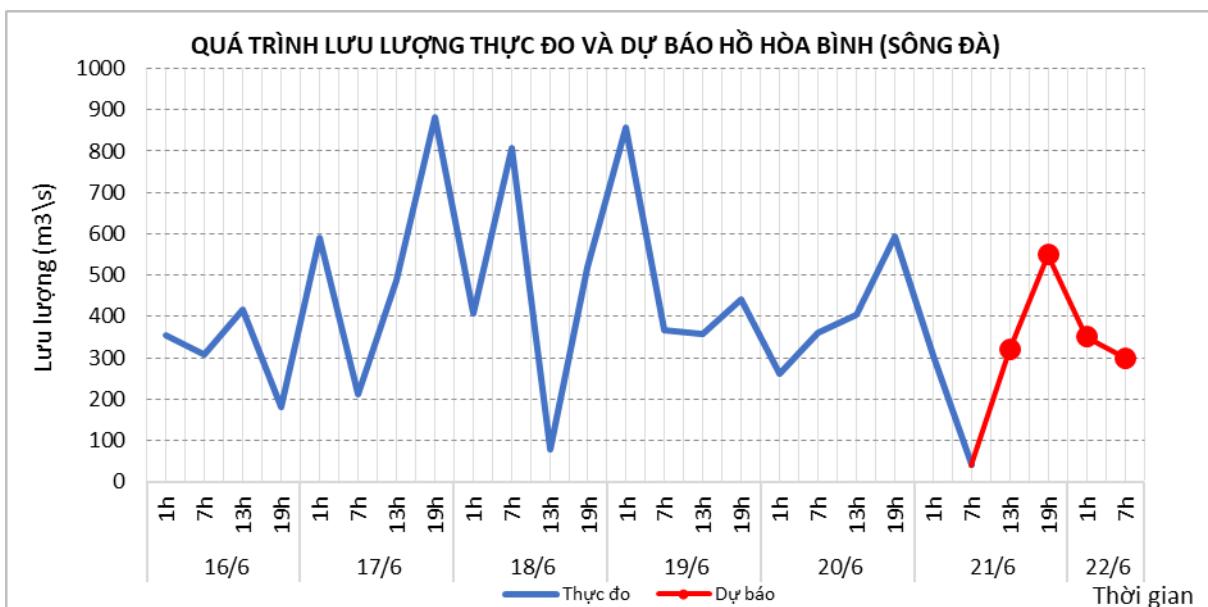
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động do ảnh hưởng điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

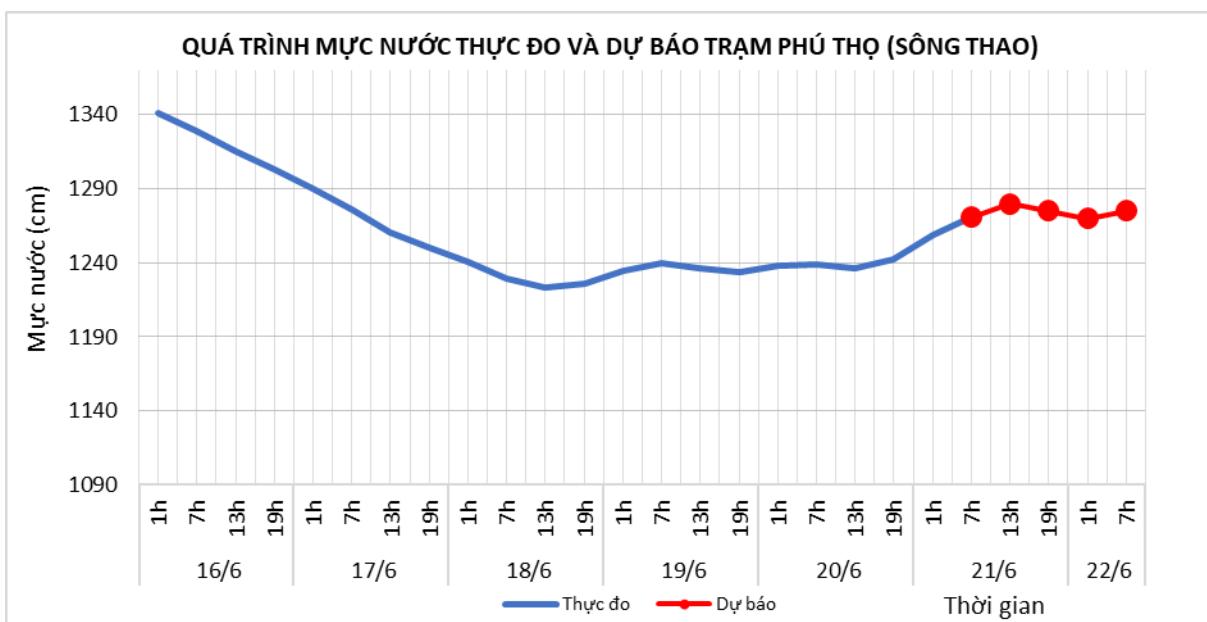
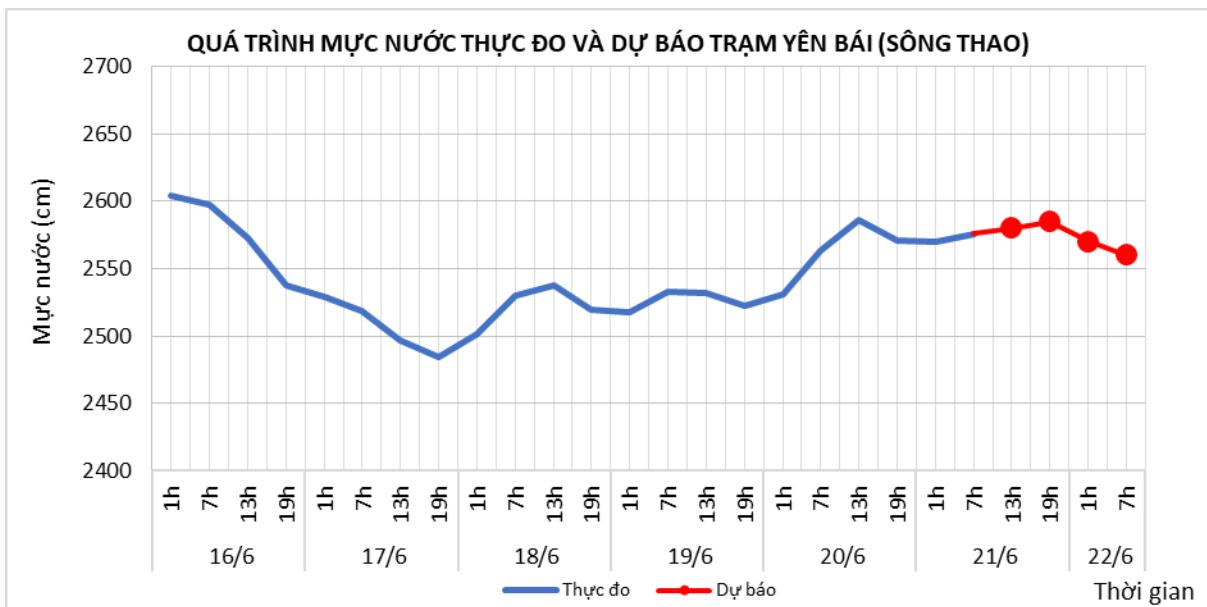
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bai, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bai, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



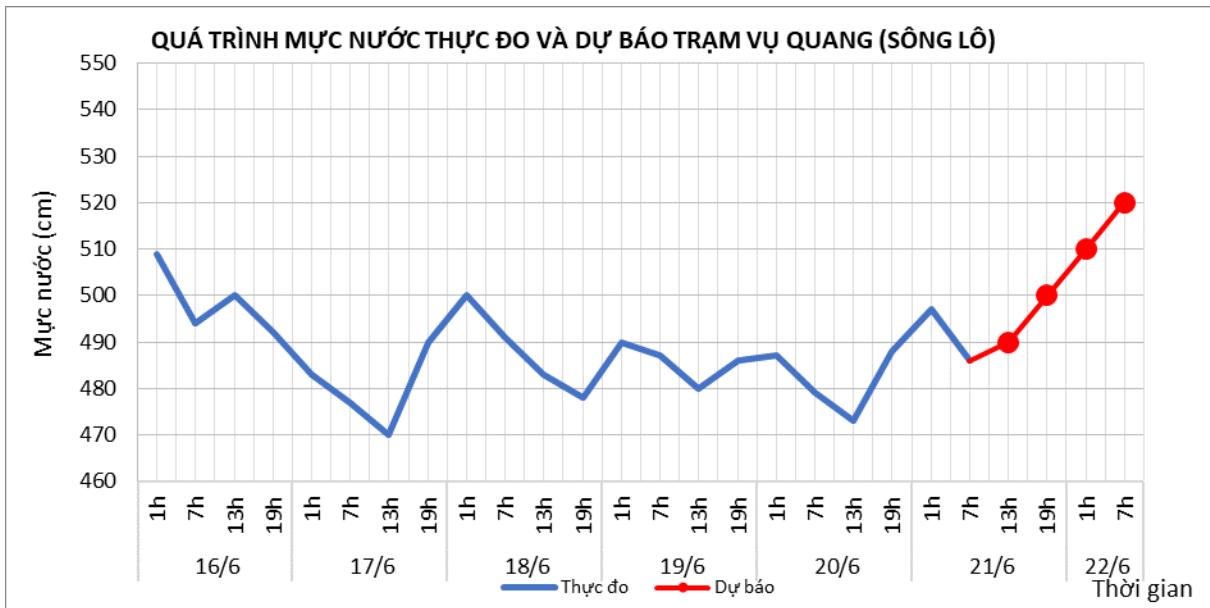
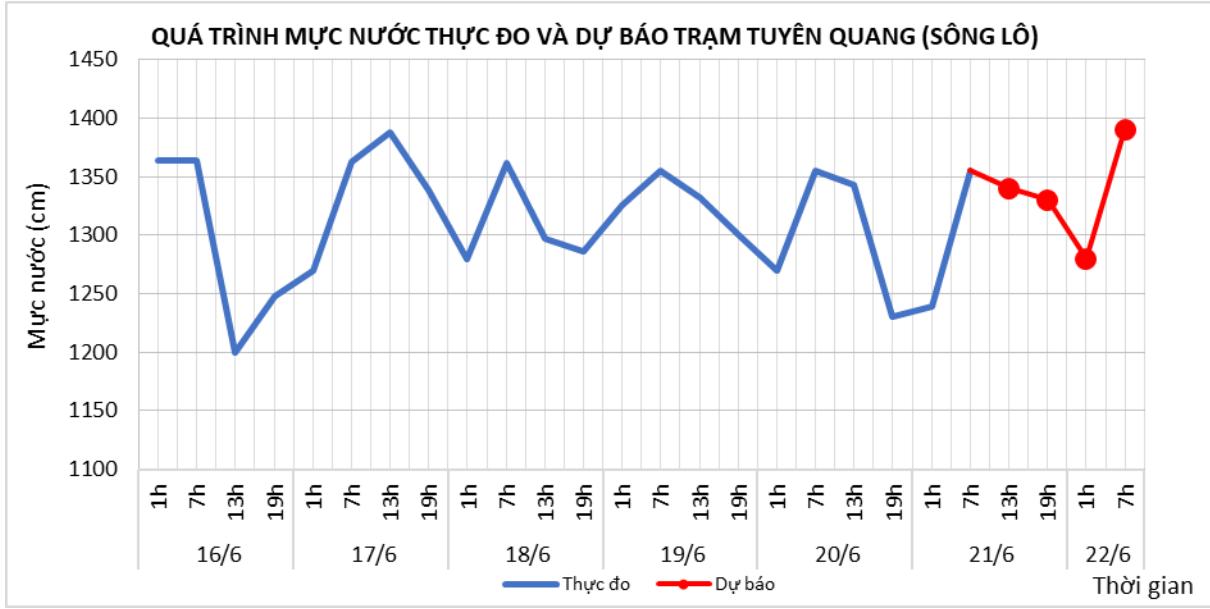
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diện biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang sẽ biến đổi chậm theo xu thế lên và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



3. Khu vực Đông Bắc

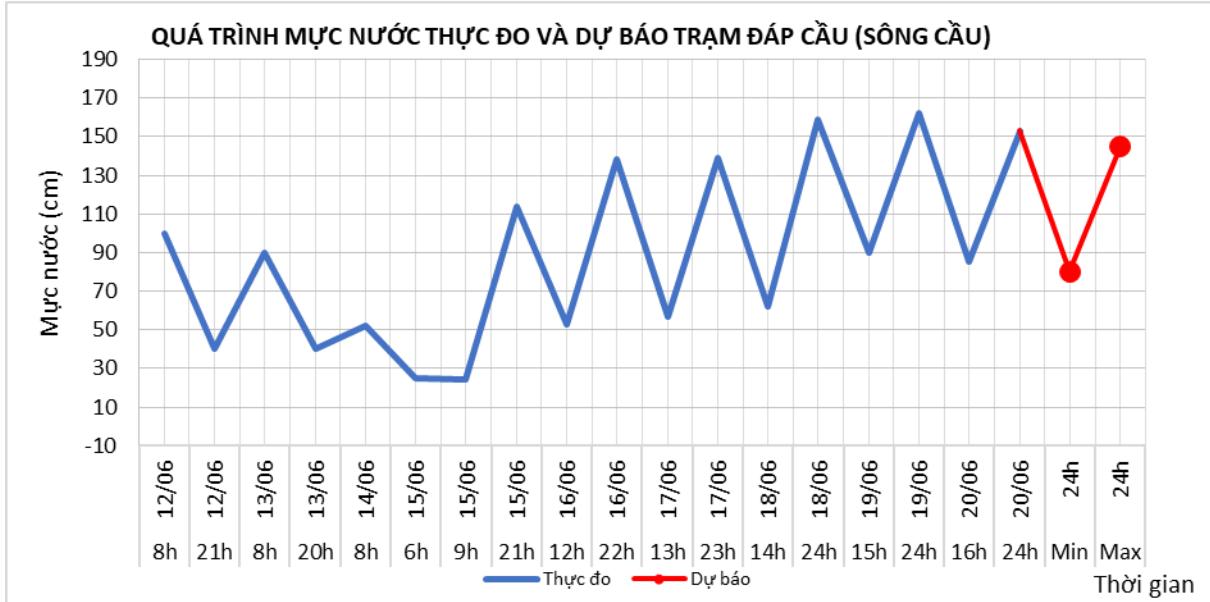
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. *Điển biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước sông Cầu đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. *Dự báo, cảnh báo*

Mực nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



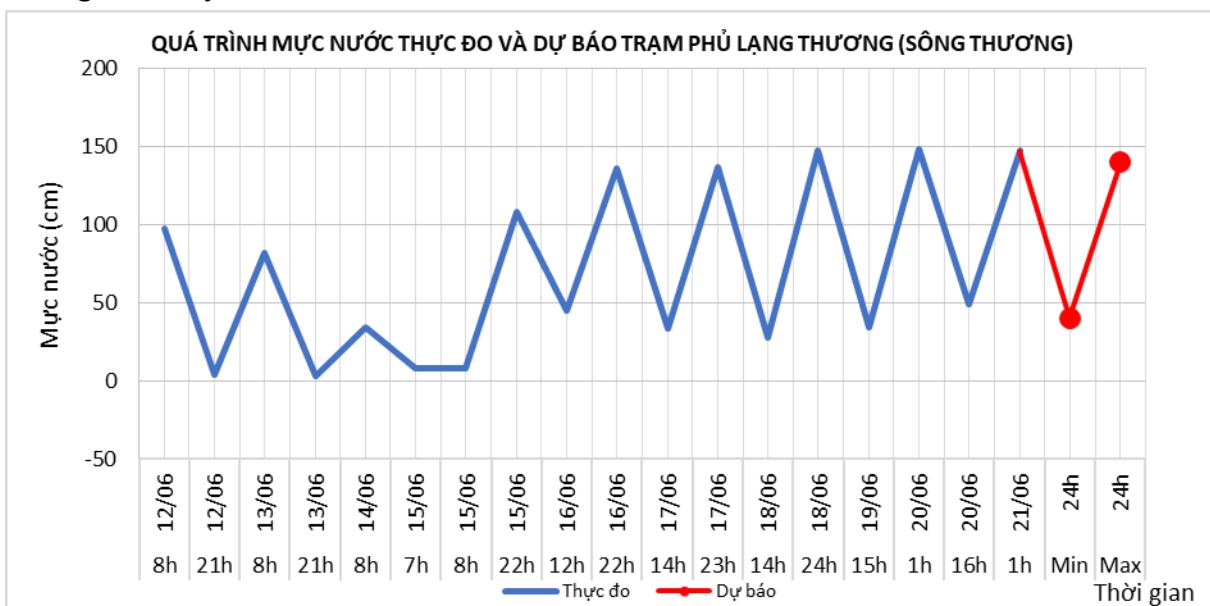
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



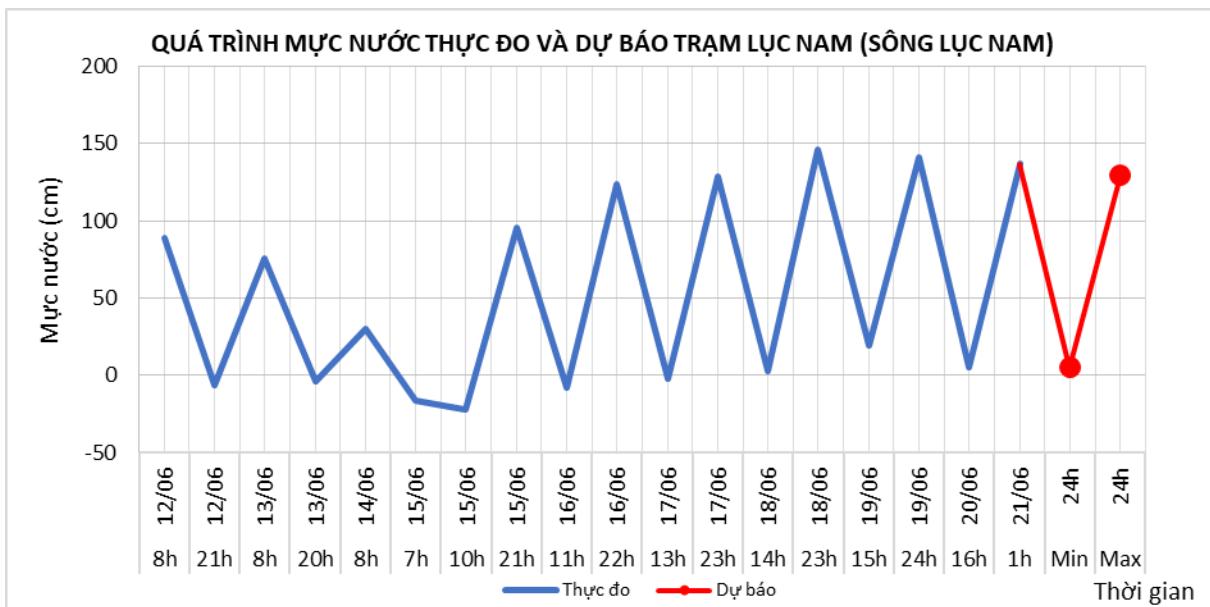
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước Sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

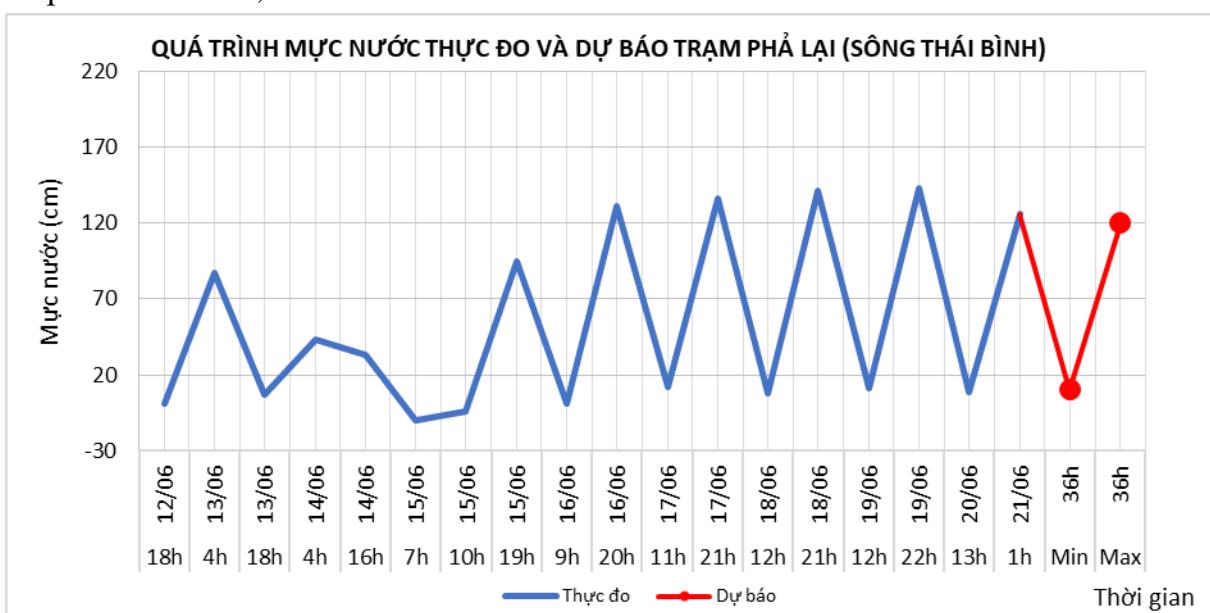
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều. Trong 36h tới mực nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,2m và thấp nhất ở mức 0,1m.



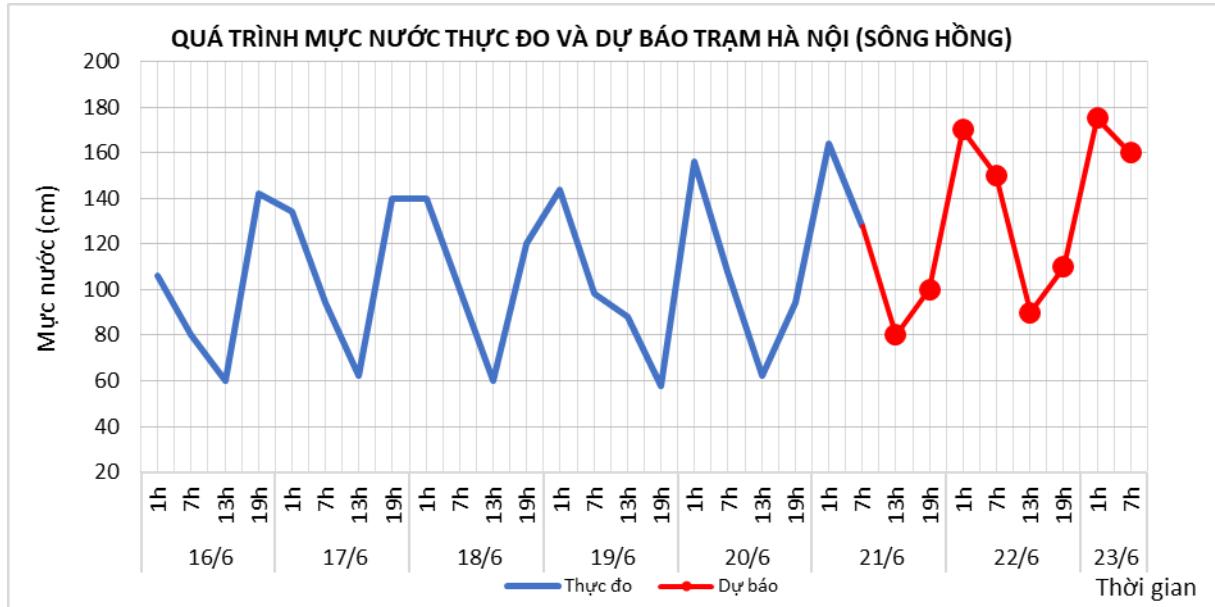
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/21/6, mực nước tại trạm Hà Nội là 1,28m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/23/6 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,6m.



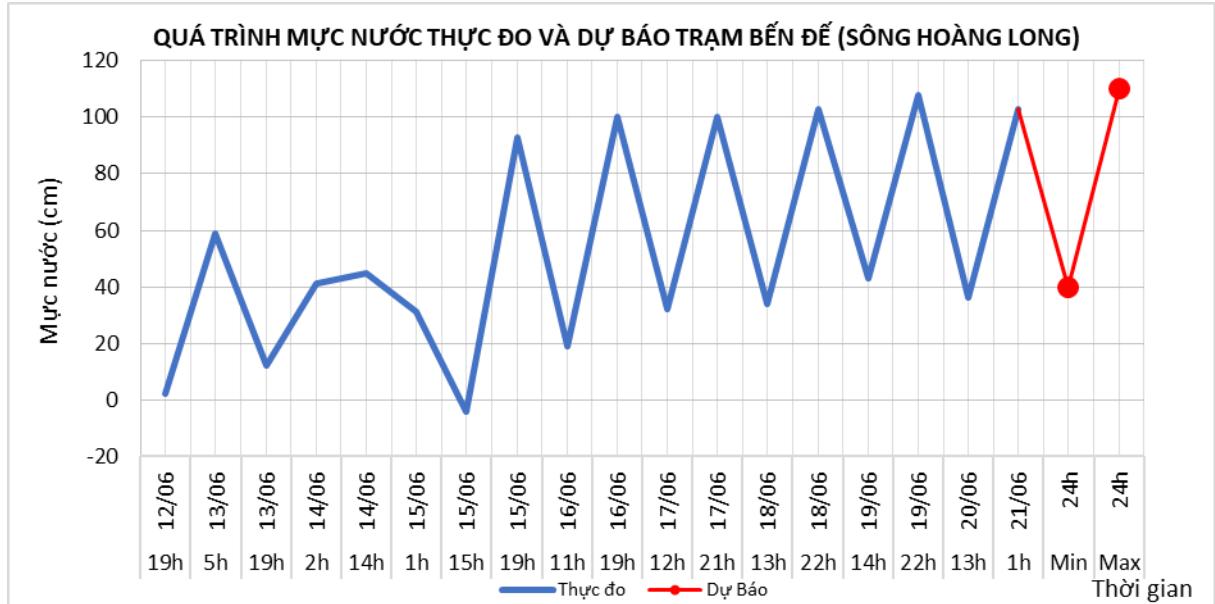
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đề tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

5.1. Lưu vực sông Mã

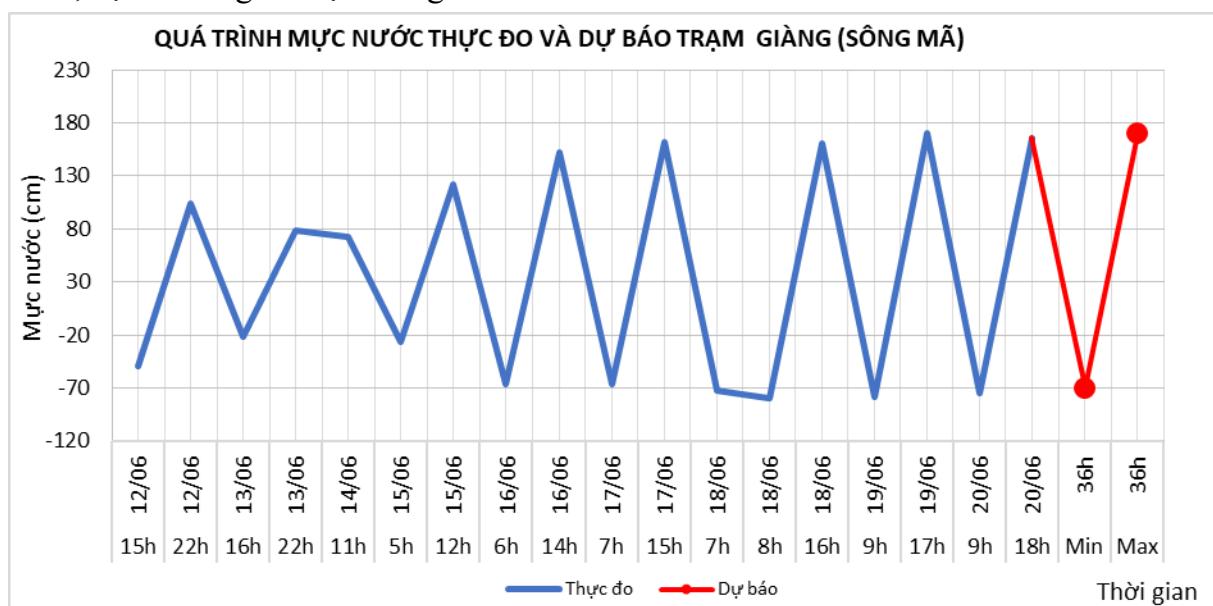
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ

chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng nguồn sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều



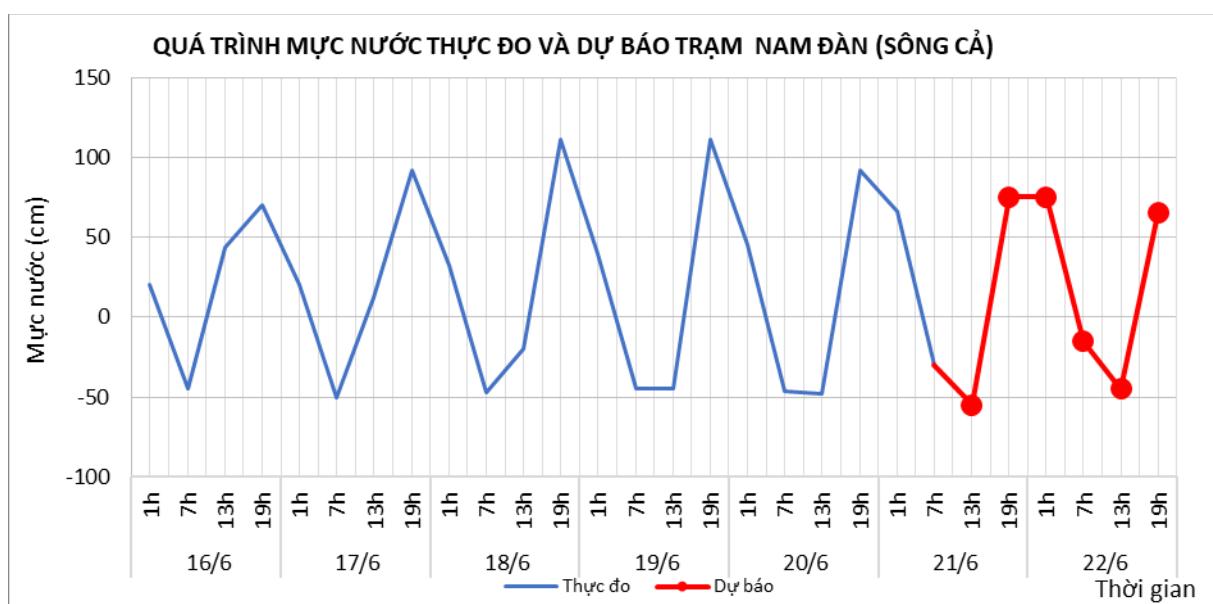
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



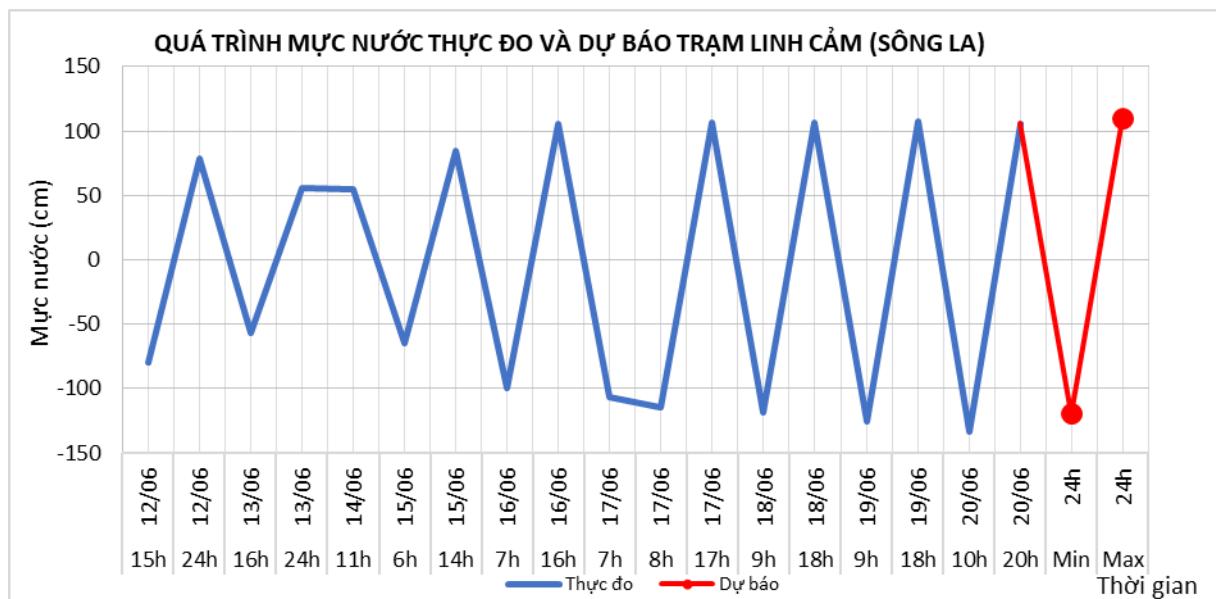
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

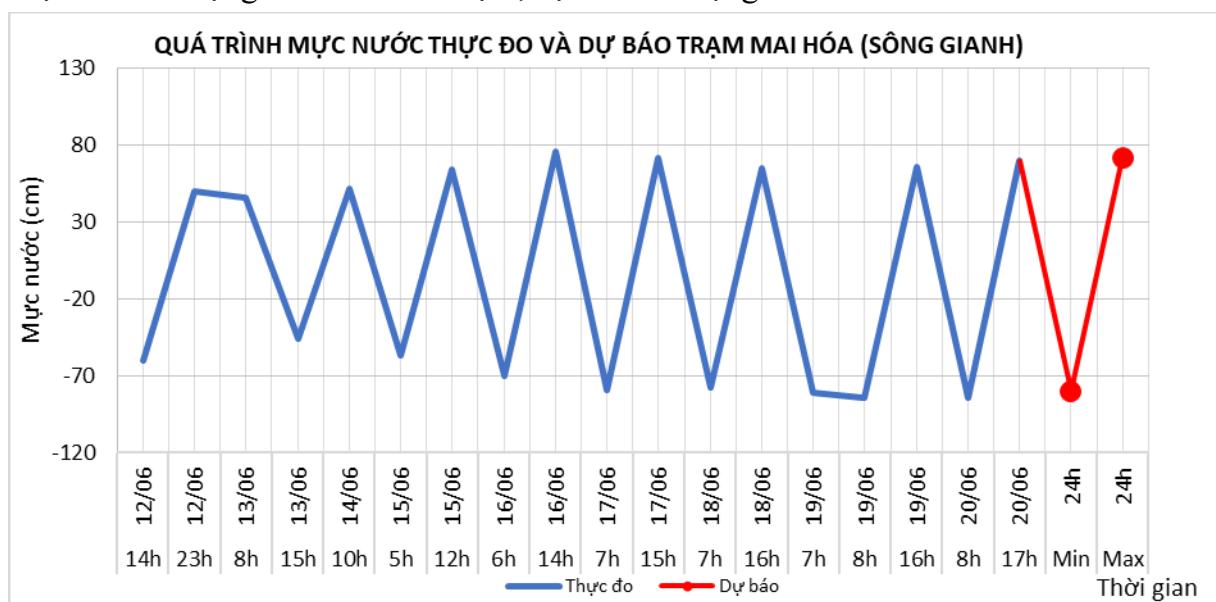
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều



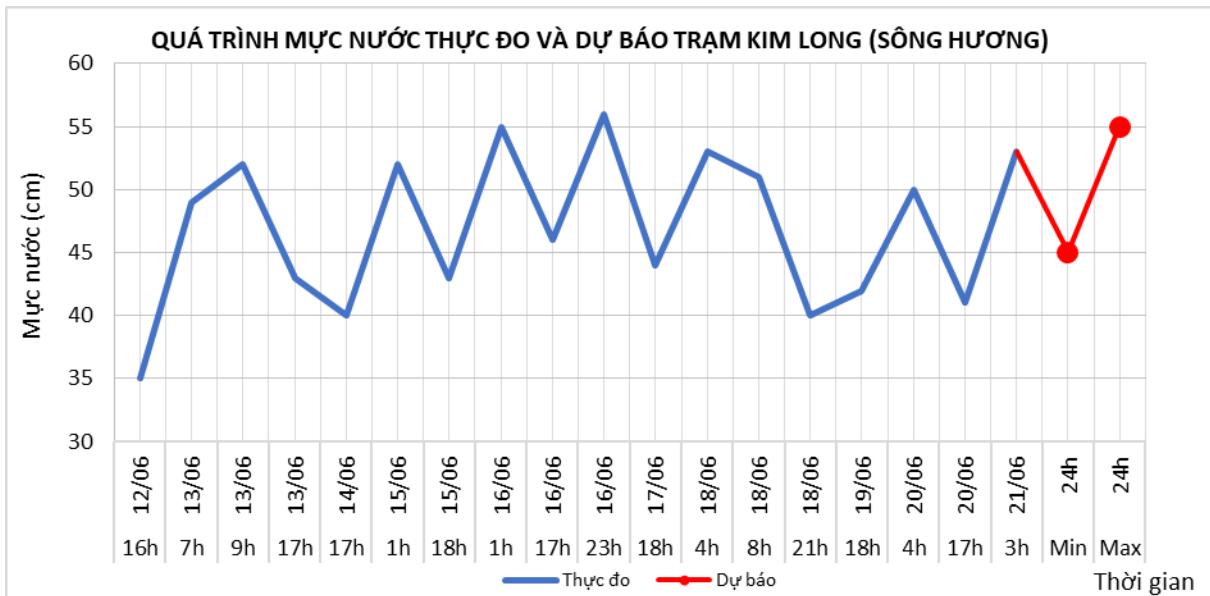
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa



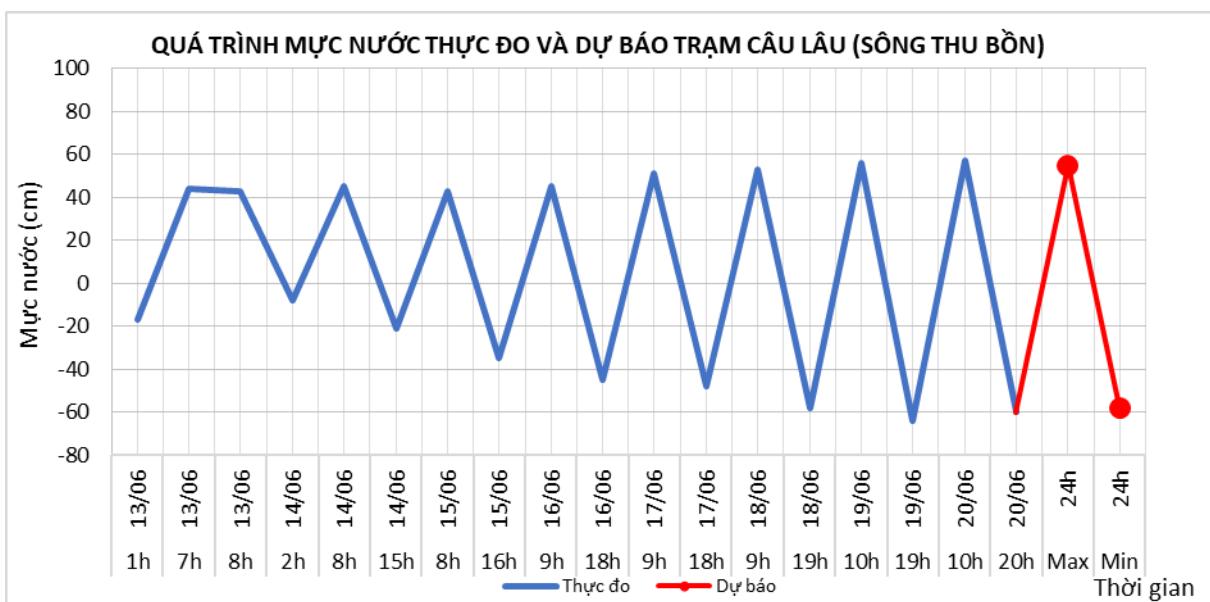
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. *Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước biển đổi chật.

b. *Dự báo, cảnh báo*

Mực nước biển đổi chật.



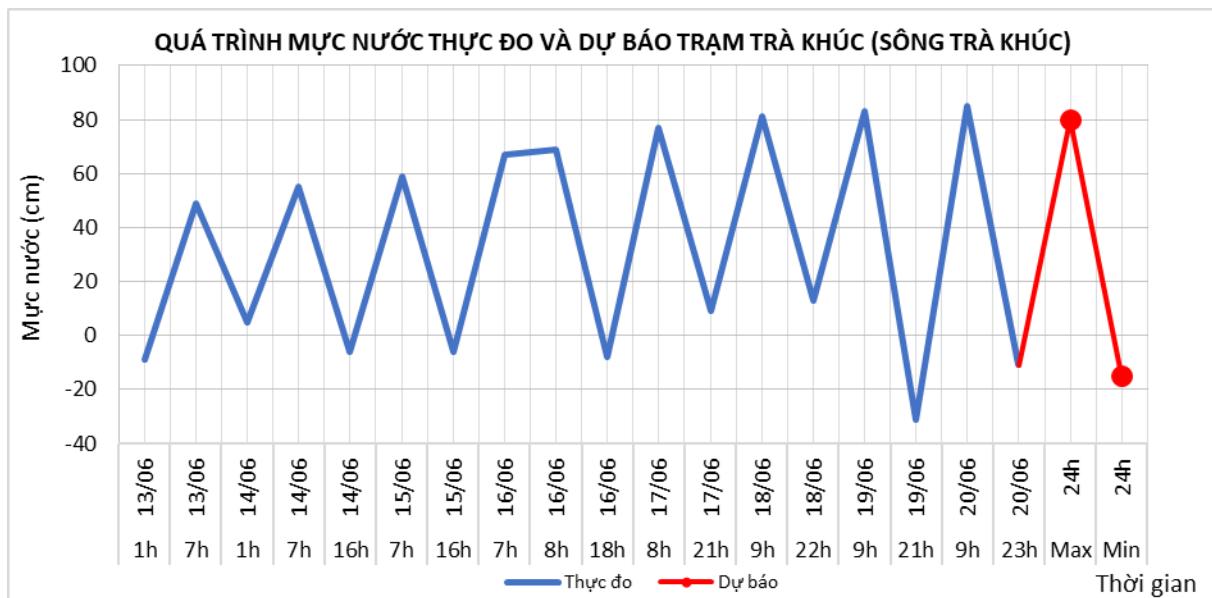
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. *Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước biển đổi chật

b. *Dự báo, cảnh báo*

Mực nước biển đổi chật



7. Khu vực Nam Trung Bộ

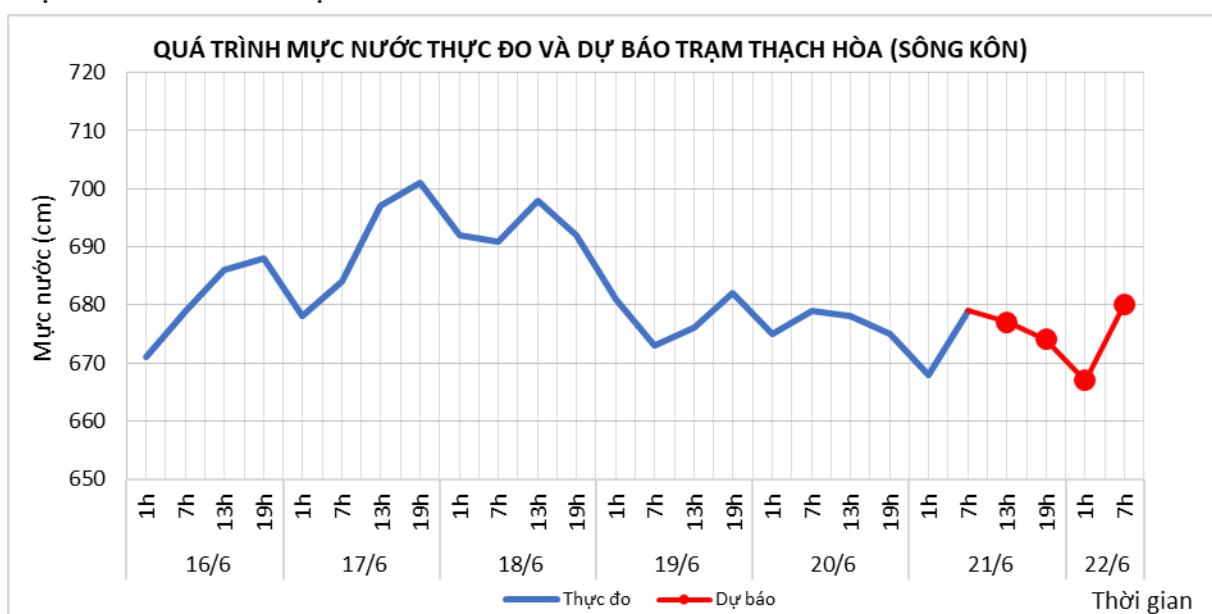
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. *Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước trên sông Kôn biến đổi chậm.

b. *Dự báo, cảnh báo*

Mực nước biến đổi chậm.



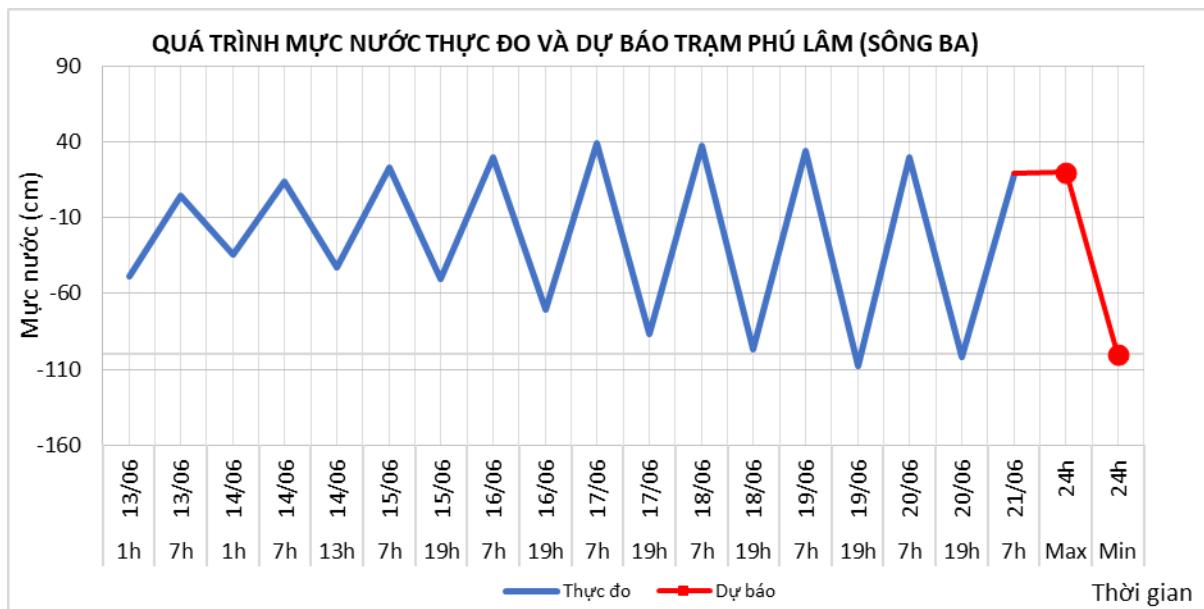
7.2. Lưu vực sông Ba

a. *Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. *Dự báo, cảnh báo*

Mực nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

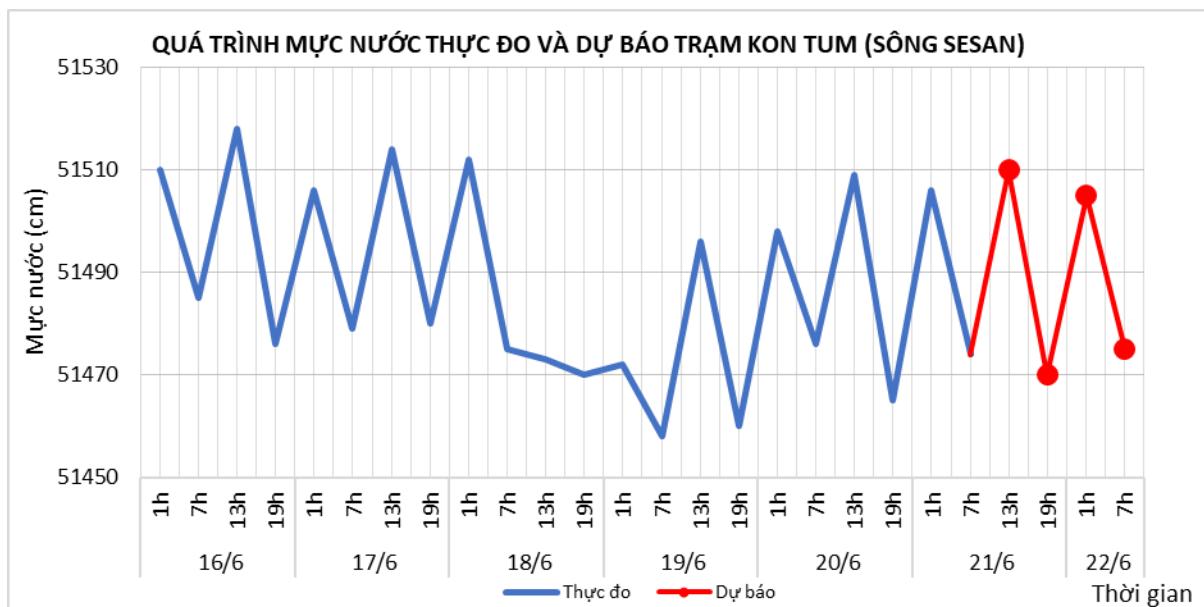
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. *Điển biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và ảnh hưởng của đập điều hòa dưới hạ lưu.

b. *Dự báo, cảnh báo*

Mực nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và ảnh hưởng của đập điều hòa dưới hạ lưu.



8.2. Lưu vực sông Srêpôk

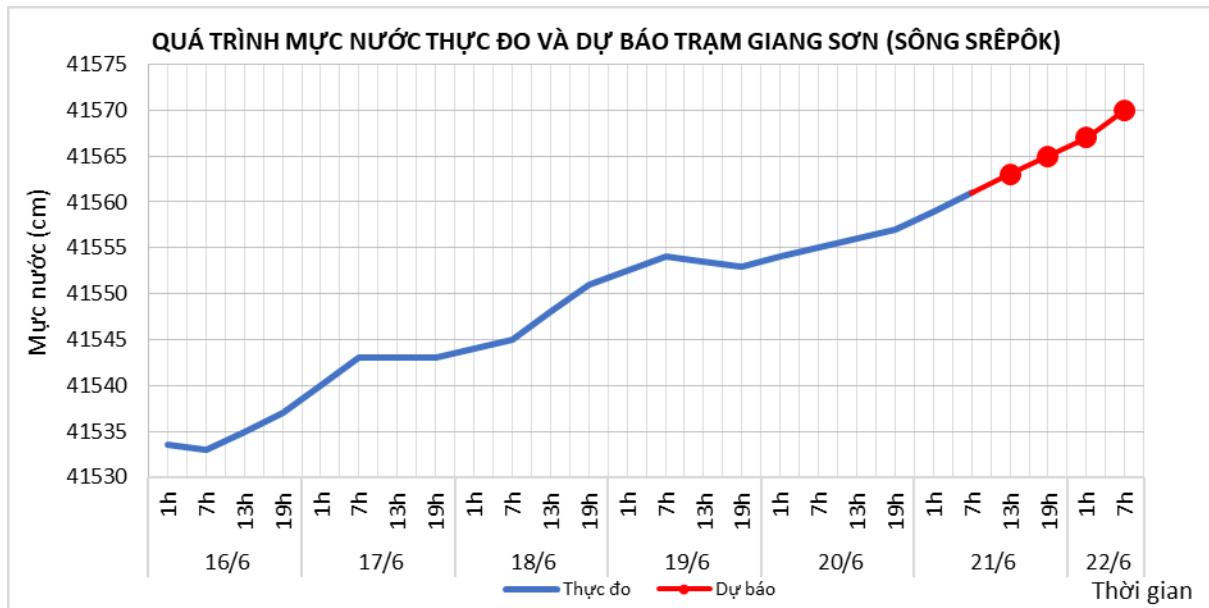
a. *Điển biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. *Dự báo, cảnh báo*

Mực nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của

hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

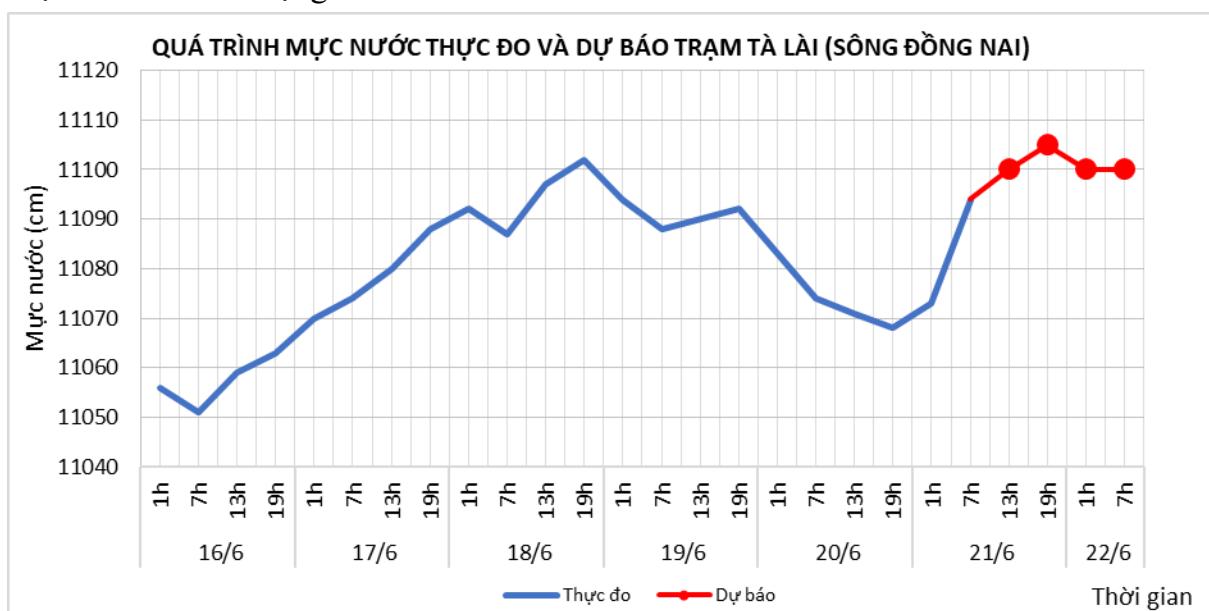
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. *Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước có dao động.

b. *Dự báo, cảnh báo*

Mực nước có dao động.



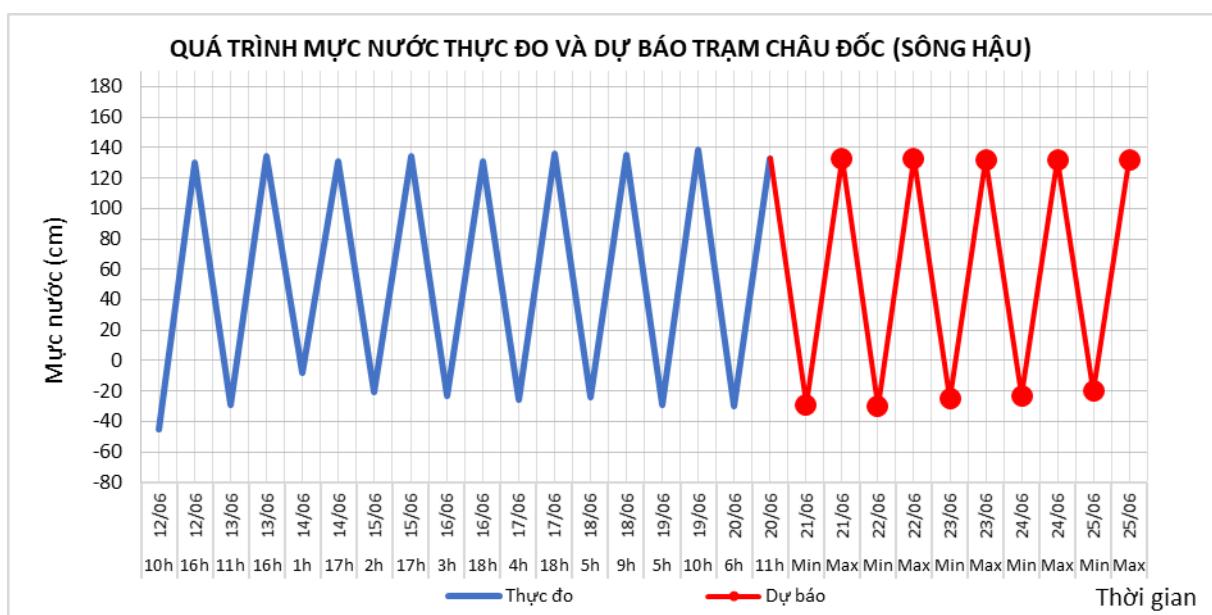
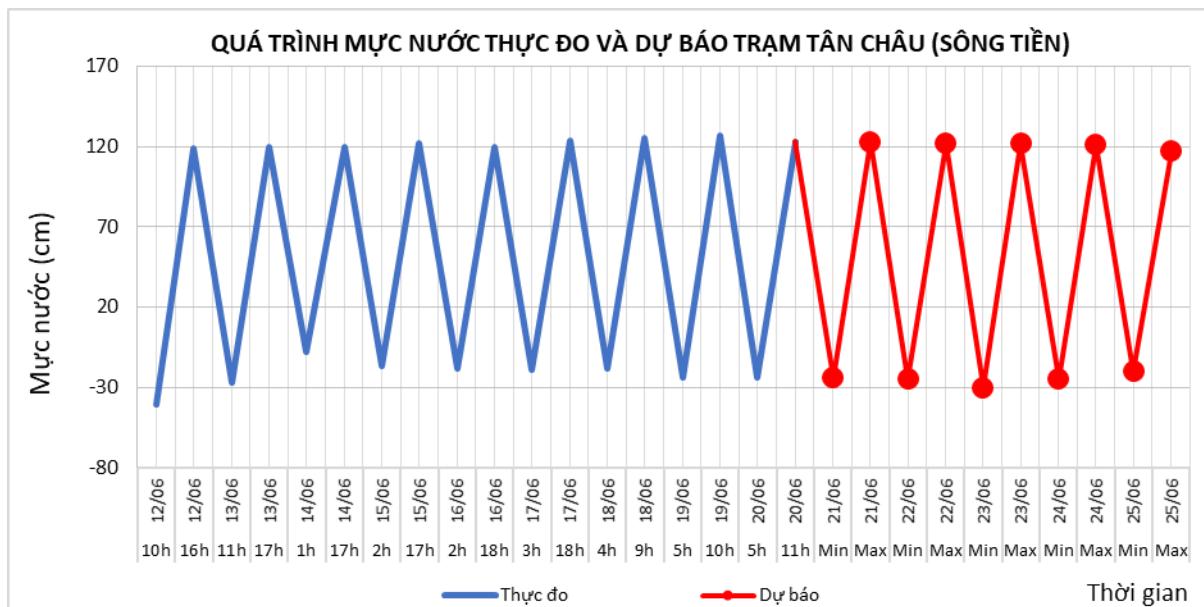
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. *Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mực nước cao nhất ngày 20/6 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,23m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,33m.

b. *Dự báo, cảnh báo*

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 25/6 mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,17m tại Châu Đốc ở mức 1,32m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-20/06	19h-20/06	1h-21/06	7h-21/06	13h-21/06	19h-21/06	1h-22/06	7h-22/06	13h-22/06	19h-22/06	1h-23/06	7h-23/06
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	403	592	305	40	320	550	350	300				
Thao	Yên Bái	2586	2571	2570	2576	2580	2585	2570	2560				
Thao	Phú Thọ	1236	1242	1259	1271	1280	1275	1270	1275				
Lô	Tuyên Quang	1343	1230	1239	1355	1340	1330	1280	1390				
Lô	Vụ Quang	473	488	497	486	490	500	510	520				
Hồng	Hà Nội	62	94	164	128	80	100	170	150	90	110	175	160
Cá	Nam Đà	-48	92	66	-30	-55	75	75	-15	-45	65		
Kôn	Thanh Hóa	678	675	668	679	677	674	667	680				
Đăkbla	Kon Tum	51509	51465	51506	51474	51510	51470	51505	51475				
Krông Ana	Giang Sơn	41556	41557	41557	41561	41563	41565	41567	41570				
Đồng Nai	Tà Lài	11071	11068	11073	11094	11100	11105	11100	11100				

Ghi chú: (*): Q m^3/s

Sông	Trạm	Thực do 24h và 36h qua (cm)		Dự báo 24h và 36h tới (cm)	
		Mực nước cao nhất	Mực nước thấp nhất	Mực nước cao nhất	Mực nước thấp nhất
Cầu	Đáp Cầu	153	85	145	80
Thương	Phủ Lạng Thương	147	49	140	40
Lục Nam	Lục Nam	137	5	130	5
Thái Bình	Phả Lại (**)	143	9	120	10
Hoàng Long	Bến Dé	103	36	110	40
Mã	Giàng (**)	166	-75	170	-70
La	Linh Cẩm	106	-134	110	-120
Gianh	Mai Hóa	70	-84	72	-80
Hương	Kim Long	53	41	55	45
Thu Bồn	Câu Lâu	57	-60	55	-58
Trà Khúc	Trà Khúc	85	-11	80	-15
Đà Rằng	Phú Lâm	19	-102	20	-100

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày						Mực nước thấp ngày					
		Thực do		Dự báo				Thực do		Dự báo			
		20/06	21/06	22/06	23/06	24/06	25/06	20/06	21/06	22/06	23/06	24/06	25/06
Sông Tiền	Tân Châu	123	⬇️	123	⬇️	122	⬇️	122	⬇️	121	⬇️	117	⬇️
Sông Hậu	Châu Đốc	133	⬇️	133	⬇️	133	⬇️	132	⬇️	132	⬇️	-30	⬇️
								-24	⬇️	-24	⬇️	-25	⬇️
								-29	⬆️	-30	⬇️	-25	⬆️
								-30	⬇️	-25	⬆️	-23	⬆️
								-20	⬆️	-20	⬆️		

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 22/6

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phùng Tiên Dũng